

Bản án số: 250/2018/HNGĐ-ST
Ngày 02-11-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 473/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 về “tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Kim L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp TĐA, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Minh N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp PĐ, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Võ Kim L trình bày:

Về hôn nhân : Chị Võ Kim L và anh Trần Minh N chung sống với nhau ngày 24/02/2014 trên tinh thần tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh N thường xuyên đánh chị, gia đình đã hòa giải hàn gắn nhưng không thành, anh chị ly thân đến nay gần hai năm. Chị L yêu cầu ly hôn anh N.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Kim L xác định không có.

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N vẫn vắng mặt và không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh N là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị L và anh N chung sống với nhau ngày 24/02/2014 trên tinh thần tự nguyện, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh N.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Võ Kim L và anh Trần Minh N là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Kim L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010426 ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Loan đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Võ Kim L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Minh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng